



tesa® ACXplus 7255

Thông tin Sản phẩm



tesa® ACX^{plus} 7255 đa năng (MP)

Mô tả sản phẩm

tesa® ACX^{plus} 7255 MP là băng keo lõi acrylic hai mặt trong suốt. Lõi acrylic đàn hồi nhớt của tesa® ACX^{plus} 7255 MP hấp thụ và tiêu tán tải trọng động và tĩnh.

Đặc trưng

- Công thức độc đáo
- Băng keo lõi acrylic hai mặt này có thể bù đắp độ giãn dài do nhiệt của các bộ phận ngoại quan.
- Sản phẩm không có PFAS / PFOS

Ứng dụng

- Dòng sản phẩm tesa® ACX^{plus} MP phù hợp với nhiều ứng dụng liên kết đa năng
- Để đảm bảo hiệu suất cao nhất có thể, mục đích của chúng tôi là hiểu đầy đủ về ứng dụng (bao gồm cả chất nền có liên quan) để đưa ra đề xuất sản phẩm phù hợp.
- Dòng tesa® ACX^{plus} 725x đặc biệt thích hợp để dán các vật liệu trong suốt và mờ như thủy tinh hoặc acrylic để nhận được liên kết quang học rõ ràng.

Thông tin kỹ thuật (giá trị trung bình)

Các giá trị trong phần này chỉ nên được coi là mang tính đại diện hoặc điển hình và không nên sử dụng cho mục đích thiết lập thông số kỹ thuật.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|------------|--------------------|-----------|------------|
| • Lớp nền | Acrylic rắn | • Độ dày | 1000 µm |
| • Loại keo | acrylic tinh khiết | • Màu sắc | trong suốt |

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- | | | | |
|----------------------------|--------|-----------------------------|--------|
| • Chịu nhiệt trong dài hạn | 100 °C | • Chịu nhiệt trong ngắn hạn | 200 °C |
|----------------------------|--------|-----------------------------|--------|

Độ kết dính trên

- | | | | |
|---------------------|---------|----------------------|---------|
| • ABS (ban đầu) | 12 N/cm | • PP (sau 14 ngày) | 3 N/cm |
| • ABS (sau 14 ngày) | 15 N/cm | • thép (ban đầu) | 14 N/cm |
| • nhôm (sau 3 ngày) | 24 N/cm | • thép (sau 14 ngày) | 24 N/cm |
| • PP (ban đầu) | 3 N/cm | • thép (sau 3 ngày) | 24 N/cm |

Thông tin thêm

Xin lưu ý rằng chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng Chất hỗ trợ kết dính tesa® như một chất xử lý trước bề mặt. Nó dẫn đến sự cải thiện đáng kể về mức độ bám dính, tránh sự xâm nhập của hơi ẩm và thúc đẩy khả năng chống lại các tác nhân

để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=07255>



tesa® ACXplus 7255

Thông tin Sản phẩm

Thông tin thêm

khắc nghiệt của môi trường trong thời gian dài. Nên sử dụng chất thúc đẩy kết dính tesa® nào tùy thuộc vào chất nền và ứng dụng. Chúng tôi sẽ sẵn lòng tư vấn cho bạn để tìm ra giải pháp phù hợp.

Đối với các ứng dụng cố định ngoài trời với yêu cầu chịu lực, khuyến nghị đầu tiên của chúng tôi là tesa® ACX^{plus} 707x.

Các phiên bản lớp lót:

- PV42: Lớp lót trắng có in thương hiệu

Disclaimer

sản phẩm của tesa@ được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=07255>